Mẫu số 40-DS
NQ01/2017/NQ-HĐTP
13/01/2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Số: 51/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - T do - Hạnh phúc

Than Uyên, ngày 05 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu 10, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Mai Quốc T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu 10, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự T nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự T nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn T nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự T nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thu L và anh Mai Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thu L và anh Mai Quốc T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thu L và anh Mai Quốc T có một con chung tên là Mai Gia H, sinh ngày 08/12/2011. Chị Nguyễn Thu L và anh Mai Quốc T thỏa thuận như sau:

- Chị Nguyễn Thu L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Mai Gia H, sinh ngày 08/12/2011 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Nguyễn Thu L không yêu cầu anh Mai Quốc T cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho các đương sự cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị L. Chị L có quyền yêu cầu anh T cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về chia tài sản:* Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Nguyễn Thu L và anh Mai Quốc T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chị L và anh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)*. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị là để chị L nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0004189 ngày 06/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Chị L được hoàn trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Than Uyên;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Phương